

Số: 900/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 06 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực báo chí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 77/QĐ-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực báo chí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 32/TTr-STTTT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực báo chí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Sửa đổi, bổ sung nội dung các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Công: TTĐT, DVC;
- LĐVP; TTPVHCC; P.KT;
- Lưu: VT, nbthuy.



Nguyễn Đức Chính

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ
LĨNH VỰC BÁO CHÍ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 900 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 4
năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ LĨNH
VỰC BÁO CHÍ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ THÔNG
TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Số TT	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Cấp giấy phép xuất bản bản tin	Cấp giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT	Báo chí	Sở TT&TT
2	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin	Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT	Báo chí	Sở TT&TT

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH
CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ THÔNG
TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

1. Cấp giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)

Trình tự thực hiện:

Cơ quan, tổ chức ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có nhu cầu xuất bản bản tin lập 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xuất bản bản tin gửi trực tiếp, qua hệ thống bưu chính hoặc qua môi trường điện tử đến Sở Thông tin và Truyền thông.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn cấp tỉnh được giao quyền có trách nhiệm cấp giấy phép xuất bản bản tin; trường hợp từ chối cấp phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công.
- Nộp qua hệ thống bưu chính.
- Nộp qua Cổng dịch vụ công:

+ Cổng dịch vụ công quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>) hoặc

+ Cổng dịch vụ công của tỉnh (<http://dichvucong.kiengiang.gov.vn>)

Thành phần, số lượng hồ sơ:

Thành phần hồ sơ:

- Tờ khai đề nghị cấp giấy phép xuất bản bản tin;
- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử có giá trị pháp lý hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu quyết định thành lập, giấy phép thành lập, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương;
- Sơ yếu lý lịch của người chịu trách nhiệm xuất bản bản tin;
- Mẫu trình bày tên gọi bản tin có xác nhận của cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép và bản dịch tiếng Việt được công chứng (đối với tên gọi bản tin thể hiện bằng tiếng nước ngoài).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ

Thời hạn giải quyết:

20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

Sở Thông tin và Truyền thông

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy phép xuất bản bản tin

Lệ phí:

Không

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm):

Tờ khai đề nghị cấp giấy phép xuất bản bản tin (Mẫu số 10 ban hành kèm theo Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông).

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Có người chịu trách nhiệm về việc xuất bản bản tin;
- Tổ chức bộ máy hoạt động phù hợp bảo đảm cho việc xuất bản bản tin;
- Xác định rõ tên bản tin, mục đích xuất bản và nội dung thông tin, đối tượng phục vụ, phạm vi phát hành, ngôn ngữ thể hiện, kỳ hạn xuất bản, khuôn khổ, số trang, số lượng, nơi in;
- Có địa điểm làm việc chính thức và các điều kiện cần thiết bảo đảm cho việc xuất bản bản tin.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016;

- Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san.

CƠ QUAN, TỔ CHỨC**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**TỜ KHAI****ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XUẤT BẢN BẢN TIN**

- 1. Tên cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép xuất bản bản tin:.....**
 - Địa chỉ:
 - Điện thoại:Fax:
 - Quyết định/Giấy phép thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Các giấy tờ khác.....Cấp ngày:
 - Cơ quan cấp:
- 2. Người chịu trách nhiệm xuất bản bản tin:**
 - Họ và tên:Sinh ngày:Quốc tịch:
 - Chức danh:
 - Số CMND/Căn cước công dân (hoặc Hộ chiếu) số:.....Nơi cấp:.....
 - Địa chỉ liên lạc:
 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:.....
- 3. Tên gọi của bản tin:**
- 4. Mục đích xuất bản:.....**
- 5. Nội dung thông tin:**
- 6. Đối tượng phục vụ:**
- 7. Phạm vi phát hành:**
- 8. Thể thức xuất bản:**
 - Kỳ hạn xuất bản:.....
 - Khuôn khổ:.....
 - Số trang:
 - Số lượng:
 - Ngôn ngữ thể hiện:.....
- 9. Địa điểm xuất bản bản tin:.....**
 - Địa chỉ:
 - Điện thoại:Fax:.....

Cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép xuất bản bản tin cam kết những điều trên đây và các tài liệu trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép là đúng quy định pháp luật./.

..., ngày..... tháng..... năm 20...

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC**

*(Ký tên và đóng dấu hoặc ký số
của cơ quan, tổ chức)*

2. Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)

Trình tự thực hiện:

Cơ quan, tổ chức ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có nhu cầu thay đổi một trong các nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin lập 01 bộ hồ sơ đề nghị cho phép thay đổi gửi trực tiếp, qua hệ thống bưu chính hoặc qua môi trường điện tử đến Sở Thông tin và Truyền thông.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm xem xét giải quyết việc chấp thuận bằng văn bản; trường hợp không chấp thuận phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công.
- Nộp qua hệ thống bưu chính.
- Nộp qua Cổng dịch vụ công:
- + Cổng dịch vụ công quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>) hoặc
- + Cổng dịch vụ công của tỉnh (<http://dichvucong.kien Giang.gov.vn>)

Thành phần, số lượng hồ sơ:

1. Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị thay đổi của cơ quan, tổ chức;
- Sơ yếu lý lịch của người chịu trách nhiệm xuất bản bản tin đối với trường hợp thay đổi người chịu trách nhiệm xuất bản bản tin;
- Mẫu trình bày tên gọi bản tin có xác nhận của cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép và bản dịch tiếng Việt được công chứng đối với trường hợp thay đổi tên gọi bản tin thể hiện bằng tiếng nước ngoài.

2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ

Thời hạn giải quyết:

15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

Sở Thông tin và Truyền thông

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Văn bản chấp thuận

Lệ phí:

Không

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm): Không có

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016;

- Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san.